



kiểm nghiệm_1 Thẻ +



TT.15.22/BM.04.03(01/8/2023)

Trang 1/1

Được quét bằng CamScanner

SỞ Y TẾ NGHỆ AN
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM
THUỐC - MỸ PHẨM - THỰC PHẨM
120 Nguyễn Phong Sắc, P.Trường Vinh, Nghệ An
☎ 0238.3844126 - ✉ ttkiemnghiem.na@gmail.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 535

Tên mẫu: Xà bông được liệu Tía tô
Mô tả mẫu: Hộp x 1 bánh x 100g
Nơi sản xuất: Công ty TNHH XNK Thảo dược Hằng Moon
Số đăng ký: 01/2026/CBMP-NA Số lô: 8/4/2026
Ngày sản xuất: 08/06/2026 Hạn dùng: 2 năm kể từ ngày sản xuất
Tên khách hàng: Công ty TNHH XNK Thảo dược Hằng Moon
Địa chỉ: Xóm 2, xã Bạch Ngọc, tỉnh Nghệ An
Số lượng mẫu: 4 hộp
Ngày nhận mẫu: 15/6/2026 Thời gian lưu mẫu: Không lưu
Thời gian thử nghiệm: 15/6 - 24/06/2026 Mã số mẫu: 26G-167
Kết quả thử nghiệm:

TT	CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ
1*	Hàm lượng Chì Phương pháp F-AAS	KNNA/TQ.11.TP.03	mg/kg	KPH (LOD = 0,3)
2*	Tổng số vi sinh vật đếm được	Phương pháp hòa hợp ASEAN (ACM THA 006)	CFU/g	100 ≤ Chế phẩm < 110
3*	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	ISO 22717:2015	CFU/g	Âm tính
4*	<i>Staphylococcus aureus</i>	ISO 22718:2015	CFU/g	Âm tính
5*	<i>Candida albicans</i>	ISO 18416:2015	CFU/g	Âm tính
6**	Arsen (As)	KNH/QTTN.TP-141	ppm	KPH (LOD = 0,080)
7**	Thủy ngân (Hg)	KNH/QTTN.TP-133	ppm	KPH (LOD = 0,05)

Ghi chú: KPH: Không phát hiện

Nghệ An, ngày 26 tháng 06 năm 2026

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Thơm

Được quét bằng CamScanner

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HUẾ
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc



Add

Chỉnh sửa
PDF

Chia sẻ



Thành Word



Khác

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ (FOR OFFICIAL USE)

Ngày cấp số tiếp nhận (Date acknowledged): 15/01/2026

Số tiếp nhận Phiếu công bố (Product Notification No): 01/26/CBMP-NA

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp



PHÓ GIÁM ĐỐC
Trần Minh Tu

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒ Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	A	S	O	N	A														

1.2. Tên sản phẩm (Product Name)

X	À		B	Ô	N	G		D	Ư	Ợ	C		L	I	Ệ	U		T	Í	A		T	Ô				

1.3. Danh sách các dạng hoặc màu (List of Variants or Shade). Tên (Names)

Dung dịch sánh quỳen màu nâu nhạt, thơm mùi sả bưởi

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☐ Kem, nhũ tương, sữa, gel hoặc dầu dùng trên da (mặt)